

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THANH HÓA  
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 234/2022/HSST

Ngày: 12/8/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Hào

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Cát Tường

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Đình Tú - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Bà Trịnh Thu Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 248/2022/TLST -ST ngày 06 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 250/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Đức M** - Sinh năm: 2000 tại Thanh Hóa; Nơi ĐKTT và chỗ ở: SN 49 T, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Sơn và bà Nguyễn Thị Hương; Vợ: chưa; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Lê Thị Lan A – Sinh năm 1999 (vắng)

Trú tại: SN 163 P, phường P, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thu H – Sinh năm 1978(vắng).

Trú tại: SN 163 P, phường P, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 28/6/2021, Nguyễn Đức M và chị Lê Thị Lan A sinh năm 1999 trú tại 163 Phú Vinh, phường Phú Sơn thành phố Thanh Hóa đến nhà anh Lê Văn Trường ở 35 Phú Thọ 3, phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa chơi và ngủ lại qua đêm. Đến 10h15 ngày 29/6/2021, Mạnh ngủ dậy thấy anh Trường và chị Lan Anh vẫn đang ngủ say nên nảy sinh mục đích chiếm đoạt tài sản. Do đó Trường đã lấy chìa khóa xe moto của chị Lan A đang để ở bàn vì tính phòng ngủ tầng 2 và xuống tầng 1 nhà Trường mở khóa xe Honda VISION màu trắng BKS 36B5-564.31 dựng ở sân. Sau đó dịch chuyển xe ra khỏi nơi dựng và điều khiển xe mang đi cầm cố cho một thanh niên không rõ lai lịch tên là Quý (quen trên mạng) lấy 7.000.000đ tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 98/KL-HĐĐGTS ngày 04/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Thanh Hóa kết luận:

“1. 01( Một) xe Honda VISION màu trắng biển kiểm sát 36B5-564.31 số máy JF66E0078912; số khung 5818GY07888 màu trắng, ĐKLĐ 01/2017 đã qua sử dụng. Giá trị tài sản: 20.250.000đồng.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Ngày 2/7/2021 mẹ của Mạnh là chị Trần Thu Hương đã chuộc lại xe và trả lại cho chị Lê Thị Lan A. Ngoài ra chị Lan A còn khai báo trong cốp xe còn 14.500.000đ được cất giấu trong găng tay để ở cốp xe. Khi lấy xe M không kiểm tra cốp nên không biết được trong cốp xe có tiền. Khi gia đình M trả xe cho chị Lan A thì số tiền 14.500.000đ vẫn còn trong cốp xe. Do đó bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 116/CT-VKS ngày 29/3/2022 và Công văn số 109/CV-VKSTPTH ngày 06/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố bị cáo Nguyễn Đức M về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đức M mức án từ 09 - 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 – 24 tháng. Ngoài ra VKS còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo không nói gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố Thanh Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ căn cứ chứng minh: Khoảng 10h15 ngày 29/6/2021, tại số nhà 163 Phú Vinh, phường Phú Sơn thành phố Thanh Hóa, phát hiện chiếc xe mô tô hiệu ViSion màu trắng biển kiểm soát 36B5-564.31, trị giá 20.250.000đồng của chị Lê Thị Lan Anh dựng ở sân, không có người trong coi, Nguyễn Đức M đã trộm cắp chiếc xe máy mang đi cầm cố lấy 7.000.000đ tiêu sài cá nhân.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội như trên của Nguyễn Đức M có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội: Lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút trộm cắp rồi nhanh chóng tẩu thoát. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy tính chất vụ án là nghiêm trọng cần phải xử lý nghiêm minh.

[4] Về kết quả điều tra bổ sung: Ngày 07/6/2022 Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa đã quyết định trả hồ sơ đề điều tra bổ sung vì lý do thủ tục định giá tài sản, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 27/9/2021 có vi phạm Nghị định số: 30/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2018 của chính phủ. Sau khi có quyết định trả hồ sơ, Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hóa đã thành lập Hội đồng định giá và định giá lại tài sản. Kết quả định giá tài sản ngày 04/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Thanh Hóa không làm thay đổi giá trị tài sản định giá. Do đó căn cứ thông tư liên tịch số: 02/2017/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP ngày 22 tháng 12 năm 2017 của VKSND Tối cao, TAND Tối cao, Bộ Công An, Bộ Quốc Phòng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa đã có công văn số 109 kèm theo hồ sơ vụ án chuyển Tòa án xét xử là đúng theo quy định của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên, sau khi phạm tội đã tác động đến gia đình để chuộc lại tài sản trả lại cho bị hại, khắc phục hậu quả nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng khoản 1, 2 Điều 65 BLHS cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương, để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Theo báo cáo của bị hại tài sản bị cáo chiếm đoạt, bị hại đã được nhận lại đầy đủ và không yêu cầu gì thêm về phần dân sự. Do đó cần công nhận phần dân sự giữa bị cáo và bị hại đã giải quyết xong.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết

số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức M phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức M 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai tư) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Nguyễn Đức M cho UBND phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về dân sự: Công nhận phần dân sự giữa bị cáo và bị hại đã giải quyết xong.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Công an TPTH;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADSTPTH;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Phạm Văn Hào**